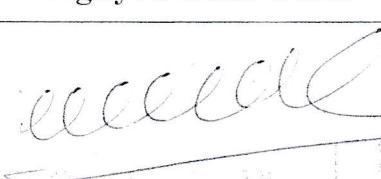


## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DÂN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LUU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Đình Tuấn	Phan Văn Quang
Chữ ký		
Chức vụ	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng

<b>UBND QUẬN TÂN BÌNH PHÒNG GD&amp;ĐT</b> <hr/>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh</b>	Mã hiệu: QT1/GDĐT-NB  Lần ban hành: 01  Ngày ban hành: 27/9/2023
--	--	--

## SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tổ chức thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS khi có nhu cầu.

## 2. PHẠM VI

- Áp dụng cho công tác quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp và trường tại các cơ sở giáo dục.
  - Ban hành kèm theo văn bản số 1645/GDDT-PC ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v triển khai thực hiện Quy trình vận động, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT và Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DÂN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
  - Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- BĐD : Ban đại diện
  - CMHS : Cha mẹ học sinh
  - GVCN : Giáo viên chủ nhiệm

<b>UBND QUẬN TÂN BÌNH</b> <b>PHÒNG GD&amp;ĐT</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh</b>	Mã hiệu: QT1/GDĐT-NB  Lần ban hành: 01  Ngày ban hành: 27/9/2023
---	--	--

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.</li> <li>- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019.</li> <li>- Nghị định số 84/ 2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.</li> <li>- Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.</li> <li>- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường mầm non.</li> <li>- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học.</li> <li>- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.</li> </ul>	
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>
<b>Lớp:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản họp giữa GVCN và toàn thể CMHS lớp thể hiện việc bầu BĐD CMHS lớp; việc cử trưởng ban, phó trưởng ban.</li> <li>- Biên bản họp giữa BĐD CMHS lớp với toàn thể cha mẹ học sinh để thông qua chương trình hoạt động cả năm học</li> <li>- Kế hoạch hoạt động năm học của BĐD CMHS lớp.</li> <li>- Kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ của BĐD CMHS lớp.</li> </ul>	X
<b>Trường:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản họp giữa Hiệu trưởng với trưởng ban và phó trưởng ban của tất cả các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.</li> </ul>	X

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản họp giữa Hiệu trưởng với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để Ban đại diện cha mẹ học sinh trường cử trưởng ban, các phó trưởng ban, nếu cần có thể cử các thành viên thường trực.</li> <li>- Biên bản họp BĐD CMHS trường với tất cả các trưởng ban, phó trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để thông qua chương trình hoạt động cả năm học.</li> <li>- Kế hoạch hoạt động năm học của BĐD CMHS trường.</li> <li>- Kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ của BĐD CMHS trường.</li> </ul>	X	X	X
5.3	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ/lớp hoặc trường.			
5.4	<b>Thời gian xử lý</b>			
	Đầu năm học và trong thời gian năm học (nếu có phát sinh)			
5.5	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Hợp giữa GVCN và toàn thể CMHS lớp để bầu BĐD CMHS lớp, cử trưởng ban, phó trưởng ban.	GVCN	Đầu năm học	Theo mục 5.2
B2	Hợp giữa BĐD CMHS lớp với toàn thể cha mẹ học sinh lớp để thông qua chương trình hoạt động cả năm học và Kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ của BĐD CMHS lớp.	Trưởng ban BĐD CMHS lớp	Đầu năm học	Theo mục 5.2

B3	Hợp giữa Hiệu trưởng với trưởng ban và phó trưởng ban của tất cả các Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>lớp</b> để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>trường</b>	Hiệu trưởng	Đầu năm học	Theo mục 5.2
B4	Hợp giữa Hiệu trưởng với Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>trường</b> để Ban đại diện cha mẹ học sinh trường cử trưởng ban, các phó trưởng ban, nếu cần có thể cử các thành viên thường trực	Hiệu trưởng	Đầu năm học	Theo mục 5.2
B5	Hợp BĐĐ CMHS <b>trường</b> với tất cả các trưởng ban, phó trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>lớp</b> để thông qua chương trình hoạt động cả năm học và Kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ của BĐĐ CMHS <b>trường</b> .	Trưởng ban BĐĐ CMHS trường	Đầu năm học	Theo mục 5.2
B6	BĐĐ CMHS <b>trường</b> , Hiệu trưởng nhà trường họp với toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>lớp</b> để thống nhất và đưa ra khuyến nghị mức trích nộp (theo tỉ lệ hoặc số tiền cụ thể) từ nguồn kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh <b>lớp</b> để tạo lập kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học	Trưởng ban BĐĐ CMHS trường	Đầu năm học	Theo mục 5.2

	<b>sinh trường.</b>			
B7	Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp/trường tổ chức các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các nội dung, kế hoạch hoạt động đã được thảo luận, thống nhất trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh. GVCN lớp/Hiệu trưởng nhà trường góp ý kiến đối với hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp/trường; Hỗ trợ các hoạt động của cha mẹ học sinh thực hiện theo nội dung đã được thống nhất trong cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu năm học.	BĐĐ CMHS lớp/trường, Hiệu trưởng, GVCN	Đầu năm học và trong thời gian năm học	Theo mục 5.2

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
		Không

## 7. HỒ SƠ CẦN LUU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Như Mục 5.2
2.	Hồ sơ, chứng từ thu – chi hợp lệ
3.	Các biên bản họp khác có liên quan (nếu có)